

Документ подписан простой электронной подписью
Информация о владельце:
ФИО: Ливанов Дмитрий Викторович
Должность: Ректор
Дата подписания: 15.09.2025 10:12:20
Уникальный программный ключ:
60d407c475c1d2034a3ab15b4aa51e7252a5a2

Academic calendar

Domain of study: 12.04.03 - Photonics and Optical Informatics
Orientation (specialty): Photonics, Quantum Technologies & 2D Materials/Фотоника, квантовые технологии и двумерные материалы
Landau Phystech-School of Physics & Research

Qualification Master
Year of enrollment 2024

APPROVED
Head of Landau Phystech-School of Physics & Research A. V. Rogachev

сентябрь													September				October				November				December				January				February				March				April				May				June				July				August			
Date	1-7	8-14	15-21	22-28	29-5	6-12	13-19	20-26	27-2	3-9	10-16	17-23	24-30	1-7	8-14	15-21	22-28	29-4	5-11	12-18	19-25	26-1	2-8	9-15	16-22	23-1	2-8	9-15	16-22	23-29	30-5	6-12	13-19	20-26	27-3	4-10	11-17	18-24	25-31	1-7	8-14	15-21	22-28	29-5	6-12	13-19	20-26	27-2	3-9	10-16	17-23	24-31								
Week	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52								
1 course										PH								ExS	PH		ExS	H				PH	TT, PT							TT, PT	TT, PT	TT, PT	ExWk			ExS		ExS	ExS		ExS															
										TT, PT								ExS	PH		ExS	H				TT, PT	TT, PT							TT, PT	TT, PT	TT, PT	ExWk			ExS		ExS	ExS		ExS															
										TT, PT								PH	PH		ExS	H				TT, PT	TT, PT							TT, PT	TT, PT	TT, PT	ExWk			ExS		ExS	ExS		ExS															
										TT, PT								PH	ExS		ExS	H				TT, PT	TT, PT							TT, PT	TT, PT	TT, PT	ExWk			ExS		ExS	ExS		ExS															
										TT, PT								PH	ExS		ExS	H				TT, PT	TT, PT							TT, PT	TT, PT	TT, PT	ExWk			ExS		ExS	ExS		ExS															
										TT, PT								PH	ExS		H	TT, PT				TT, PT	PH							TT, PT	TT, PT	ExWk			ExS		ExS	ExS		ExS																
										TT, PT								ExS	PH							PH		PH							PT	PT		ExS	Int.Cert.			SFE						H												
										TT, PT								ExS	PH							PT		PT							PT	PT		Int.Cert.	SFE			SFE						=												
										TT, PT								ExS	PH							PT		PT							PT	PT		Int.Cert.	SFE			SFE						=												
										TT, PT								PH	PH							PT		PT							PH	PT		Int.Cert.	PH			SFE						=												
2 course		TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	PH								ExS	PH							PH									PT	PT		ExS	Int.Cert.			SFE																		
		TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT								ExS	PH							PT		PT							PT	PT		Int.Cert.	SFE			SFE																		
		TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT								ExS	PH							PT		PT							PT	PT		Int.Cert.	SFE			SFE																		
		TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT								PH	PH							PT		PT							PH	PT		Int.Cert.	PH			SFE																		
		TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT								PH	ExS							PT		PT							PH	PH		Int.Cert.	SFE			SFE																		
		TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT								PH	ExS							PT		PT							PH	PH		Int.Cert.	SFE			SFE																		
		TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT								PH	ExS							PT		PT							PH	PH		Int.Cert.	SFE			SFE																		
		TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT								PH	ExS							PT		PT							PH	PH		Int.Cert.	SFE			SFE																		
		TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT								PH	ExS							PT		PT							PH	PH		Int.Cert.	SFE			SFE																		
		TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT								PH	ExS							PT		PT							PH	PH		Int.Cert.	SFE			SFE																		

Distribution of the term time (weeks in the academic year)

Code	Title	1 course	2 course
	Theoretical training	6 2/6	
SFE	State Final Examinations		3
ExWk	Exam week	2	2
H	Holidays	9 5/6	6 5/6
PH	Public holidays	2 1/6	2 1/6
PT	Practical training		14 2/6
ExS	Exam sessions	9	5
TT, PT	Theoretical training, practical training	22 4/6	14 5/6
=	Day is absent		2 5/6
Int.Cert.	Intermediate certification		1
In total, including public holidays		52	52